

Số: /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN

HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

của Dự án “Điều chỉnh giảm công suất từ 1.500.000m³/năm xuống 1.000.000m³/năm đá xây dựng nguyên khối và tăng độ sâu khai thác từ cote -60m đến cote -80m tại mỏ đá xây dựng Tân Cang 7, xã Phước Tân và xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (công suất 1.000.000m³ đá xây dựng nguyên khối/năm)”

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN

I. Thông tin chung về dự án/cơ sở:

- Tên chủ dự án: Hợp tác xã An Phát.
- Địa chỉ văn phòng: số 799, ấp Thiên Bình, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Địa điểm thực hiện dự án: xã Phước Tân và xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251.6548186 Fax: 0251.3510545
- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã số 470107000006, đăng ký lần đầu ngày 21/01/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 06/7/2017 do Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND thành phố Biên Hòa cấp.
- Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án số 1819/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung xác nhận:

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của Dự án “Điều chỉnh giảm công suất từ 1.500.000m³/năm xuống 1.000.000m³/năm đá xây dựng nguyên khối và tăng độ sâu khai thác từ cote -60m đến cote -80m tại mỏ đá xây dựng Tân Cang 7, xã Phước Tân và xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (công suất 1.000.000m³ đá xây dựng nguyên khối/năm)” của Hợp tác xã An Phát (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. Trách nhiệm của chủ dự án:

Tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình bảo vệ môi trường đã nêu tại Mục 1, 2, 3 và 4 của Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chế độ báo cáo về bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện:

Giấy xác nhận này là một trong những căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở./.

Nơi nhận:

- Như mục I (02);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Đồng Nai (để phối hợp);
- Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai;
- VPMC, Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, TCMT (02), Q.10.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Tuấn Nhân

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số /GXN-BTNMT ngày tháng năm 2019
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Công trình xử lý nước thải.

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải, thoát nước mưa

- Đã xây dựng tuyến đê bao xung quanh khai trường để giảm thiểu nước mưa chảy tràn từ khu vực xung quanh vào moong khai thác.
- Đã xây dựng hệ thống mương thoát nước thải dọc chân đê bao chảy ra suối Cát.
- Đã lắp đặt đường ống, máy bơm để bơm nước mưa chảy tràn, nước ngầm từ 01 hố thu nước tại moong khai thác lên 01 Hố lắng trước khi xả ra suối Cát.

1.2. Công trình xử lý nước thải đã được xây lắp

- Đã xây dựng bể tự hoại 3 ngăn tại khu văn phòng mở để xử lý nước thải sinh hoạt trước khi tự thấm xuống môi trường đất.
- Đã bố trí 01 hố thu nước để thu gom nước mưa, nước ngầm tại moong khai thác dùng chung với mỏ đá Tân Cang 9;
- Đã xây dựng 01 Hố lắng để xử lý lắng lọc nước thải trước khi tái sử dụng hoặc xả ra suối Cát.
 - + Quy trình thu gom, xử lý nước mưa, nước ngầm tại moong khai thác như sau:
Nước mưa, nước ngầm → Moong khai thác → Hố thu tại moong khai thác → Bơm về Hố lắng → Tái sử dụng hoặc chảy về suối Cát → Sông Buông.
 - + Chế độ vận hành: Bơm cưỡng bức và tự chảy.

2. Công trình xử lý bụi, khí thải.

- Đã bố trí thiết bị phun nước nhằm giảm thiểu bụi phát sinh tại các cụm máy nghiền, gồm: hệ thống ống phun nước; vòi phun; máy bơm nước và các bồn chứa nước.
- Đã bố trí xe bồn chứa nước để phun nước dập bụi trên các tuyến đường vận chuyển nội mỏ nhằm giảm thiểu bụi phát sinh.
- Đã lắp đặt hệ thống làm ướt bánh xe tại trạm cân để giảm thiểu bụi phát sinh trong quá trình vận chuyển đá thành phẩm ra khỏi mỏ.

3. Công trình lưu giữ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại.

- Đã bố trí thùng nhựa có nắp đậy tại khu văn phòng, khu nghiền sàng, nhà ăn để lưu giữ tạm thời rác thải sinh hoạt. Rác thải sinh hoạt được chuyển giao định kỳ cho đơn vị có chức năng xử lý.
- Đã trang bị các thùng chứa chất thải nguy hại và xây dựng 01 kho lưu chứa chất thải nguy hại tạm thời. Chất thải nguy hại phát sinh được chuyển giao định kỳ cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

4. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác.

- Đã thực hiện trồng cây xanh xung quanh moong khai thác, ven đường vận chuyển và xung quanh khu vực chế biến để giảm thiểu bụi, tiếng ồn ra môi trường không

khí xung quanh.

- Sử dụng phương pháp nổ mìn vi sai phi điện với vật liệu nổ là thuốc nổ anfo, nhũ tương để giảm thiểu bụi và tiếng ồn trong quá trình nổ mìn.

5. Chương trình giám sát môi trường của cơ sở.

5.1. Giám sát chất lượng nước thải sản xuất

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.
- Vị trí giám sát: 02 vị trí (hố thu nước tại moong khai thác; điểm cuối cùng hố lắng trước khi xả ra suối Cát).
- Thông số giám sát: pH, Tổng Phốt pho, tổng Nitơ, TSS, BOD₅, COD, Mn, Zn, Cd, Pb, Fe, dầu mỡ khoáng và Coliform.
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 40:2011/BTNMT, cột A ($K_q = 0,9$; $K_f = 1,0$).

5.2. Giám sát môi trường không khí

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.
- Vị trí giám sát 04 vị trí: 01 vị trí khu vực moong khai thác; 01 vị trí trên đường vận chuyển nội mỏ; 01 vị trí khu vực chế biến đá xây dựng; 01 vị trí khu vực văn phòng.
- Thông số giám sát: Bụi tổng, tiếng ồn, độ rung, CO, SO₂, NO_x.
- Quy chuẩn so sánh: Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 05:2013/BTNMT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 24: 2016/BYT và Tiêu chuẩn vệ sinh lao động ban hành kèm theo Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

6. Hồ sơ kèm theo Giấy xác nhận.

Hồ sơ sau đây được Bộ Tài nguyên và Môi trường đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai là bộ phận không tách rời kèm theo Giấy xác nhận này:

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa: “Kèm theo Giấy xác nhận số: /GXN-BTNMT do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp lần ngày tháng năm 2019”.

7. Yêu cầu khác.

- Vận hành thường xuyên, đúng quy trình đối với các công trình bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận này, đảm bảo chất thải phát sinh phải được phải được xử lý theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất theo đúng quy định tại Điều 108 và Điều 109 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.
- Trong quá trình hoạt động sản xuất, nếu có sự thay đổi liên quan đến các công trình bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận này, Chủ dự án phải báo cáo bằng văn bản về Bộ Tài nguyên và Môi trường để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.